TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025QĐST-HNGĐ	*Sa Pa, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huấn và ông Sần Thanh Hải.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Khoản 4 Điều 147; Điều 213; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hạng A Th và chị Châu Thị M đều tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận.

Về quan hệ con chung: Anh chị đều xác định có 01 con chung cháu Hạng A T, sinh ngày 23 tháng 4 năm 20xx. Anh, chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Hạng A T cho anh Hạng A Th quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Châu Thị M phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng dưỡng nuôi cháu Hạng A T số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Xét sự thỏa thuận của anh Hạng A Th và chị Châu Thị M đều có thu nhập hàng tháng tương đối ổn định, có khả năng nuôi chính bản thân và nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con. Anh Hạng A Th đồng ý thỏa thuận với chị Châu Thị M để anh Hạng A Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị Châu Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền là 1.000.000đ/tháng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Xét thấy thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện phù hợp quy định pháp luật, nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Hạng A Th và chị Châu Thị M, về việc nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Châu Thị M chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tổng cộng số tiền là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Châu Thị M, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 01, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Thôn Ch, xã Tr, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Hạng A Th, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Tổ 01, phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn chị Châu Thị M: Chị Lò Thị Thúy Ng, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L.

2. Công nhận sự thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hạng A Th và chị Châu Thị M. Quan hệ hôn nhân của anh Hạng A Th và chị Châu Thị M được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung:

Công nhận sự thỏa của anh Hạng A Th và chị Châu Thị M như sau: Anh Hạng A Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cháu Hạng A T cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Châu Thị M có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung, hàng tháng số tiền là 1.000.000 đồng(Một triệu đồng)/tháng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Châu Thị M phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình và số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng sơ thẩm, tổng cộng số tiền là 600.000 đồng (Sáu

trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00001744 ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chị cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa. Như vậy, chị Châu Thị M phải nộp tiếp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thái Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TX;
- Chi cục THADSTX;
- Các đương sự;
- UBND phường Ph, thị xã S, tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ;
- Tập QĐ;.